TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31 /2021/HS-PT
Ngày: 31/8/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn San và bà Vũ Thị Thanh Tâm.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Trần Ngọc L; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Trần Ngọc L, sinh năm 1991 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q; có vợ là Trần Thị Vân O (đã ly hôn năm 2021) và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/3/2021 cho đến nay (có mặt).

- *Người bị hại không kháng cáo:* Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1964 và bà Trần Thị T, sinh năm 1969; cùng nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện N, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* Chị Trần Thị Vân O, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện N, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Q (có mặt) và anh Trần Duy T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn vợ chồng giữa Trần Ngọc L và chị Trần Thị Vân O nên chị O bỏ về nhà bố mẹ đẻ là ông Trần Ngọc S và bà Trần Thị T tại thôn 1, xã H, huyện N, tỉnh Hà Nam sinh sống. L nhiều lần đến nhà ông S yêu cầu chị O đưa con về nhà nhưng chị O không về. Khoảng 14 giờ ngày 11/02/2021 L đến cửa hàng bán xăng mua 50.000 đồng tiền xăng đựng vào can nhựa loại 5 lít. Sau đó, chụp hình ảnh can xăng gửi tin nhắn qua Zalo cho chị O với nội dung: *"Thôi chắc tặng luôn tối nay cho nó nóng"* chị O nhắn tin lại cho L: *"Anh đừng có điên để cho con nó được đón Tết vui vẻ"*, L tiếp tục nhắn: *"Tao đang điên mà"*. Khoảng 02 giờ ngày 12/02/2021 L mang can xăng, bật lửa và 01 con dao bầu rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, biển kiểm soát 90B1-264.90 đi từ nhà mình đến địa phận xã H thì khoảng 3 giờ cùng ngày, L dừng xe lấy con dao bầu rạch ngang can xăng, cất dao vào trong cốp xe, tiếp tục điều khiển xe đến nhà ông S. L đứng ngoài cổng hất toàn bộ số xăng trong can vào cổng làm xăng bám vào cánh cổng, rơi xuống sân, L dùng bật lửa châm làm ngọn lửa bùng lên cháy bén vào lớp xốp mái tôn sân nhà ông S và chiếc yên xe máy điện để gần đó. Khi thấy cháy, chị O hô hoán thì L bỏ chạy.

Hậu quả: Toàn bộ diện tích là 101m^2 phần mái tôn che sân bị cháy hư hỏng; khung sắt kết cấu mái gồm kèo, xà gỗ loại sắt hộp mạ kẽm nhãn hiệu Hòa Phát bị bám muội than, cháy lớp kẽm mạ bên ngoài bị thiệt hại 60% giá trị sử dụng; toàn bộ sơn tường, sơn mái của đầu hè nhà bị hư hỏng, bám dính chất màu đen; chiếc yên xe máy điện bị cháy xém một phần.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 90B1-264.90 và 01 đăng ký xe mang tên Trần Ngọc S; 01 can nhựa, trên thân can có ghi *"Nước mắm Thanh Hương 5 lít"*; 01 con dao bầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đã cũ, bên trong có 01 sim Viettel.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL-ĐGTS ngày 09/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận:

Tổng giá trị thiệt hại của mái tôn, phần sơn tường, mái hiên, chiếc yên xe máy điện là: 33.869.000 đồng. Bằng chữ: Ba mươi ba triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng."

Tại Kết luận giám định số: 1318/C09-P4 ngày 05/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

"Trong chai nhựa gửi giám định có tìm thấy thành phần của xăng, dầu. Xăng, dầu là chất lỏng dễ bắt cháy khi tiếp xúc với ngọn lửa hoặc tia lửa.

Trong mẫu sản phẩm cháy thu tại sân nhà ông Trần Ngọc S gửi giám định không tìm thấy thành phần của xăng, dầu".

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Trần Ngọc L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Trần Ngọc S số tiền là 20.000.000 đồng. Đại diện gia đình, ông S đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam tuyên bố bị cáo Trần Ngọc L phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L 36 (ba mươi sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn luật định, ngày 25/6/2021, bị cáo Trần Ngọc L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà có quan điểm: Sau khi phân tích đánh giá tính chất phạm tội của bị cáo, quyết định của bản án sơ thẩm và kháng cáo của bị cáo; kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố, xét xử về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo xuất trình văn bản có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã K với nội dung gia đình có ông Trần Ngọc C (bố đẻ bị cáo) đã có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Sửa bản án hình sự sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc L trong thời hạn luật định, thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự, được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Ngọc L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ

án, nên có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn với vợ nên khoảng 03 giờ ngày 12/02/2021, Trần Ngọc L đã dùng xăng hất vào cổng nhà ông S rồi châm lửa đốt. Hậu quả gây thiệt hại làm hư hỏng toàn bộ diện tích 101m^2 phần mái tôn che sân; sơn tường, sơn mái của đầu hè nhà và chiếc yên xe máy điện. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 33.869.000đ *(Ba mươi ba triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng)*. Với hành vi trên, Trần Ngọc L đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, cấp phúc thẩm thấy rằng: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có sự tính toán, chủ động chuẩn bị trước, dùng xăng là chất nguy hiểm về cháy nổ để đốt nhà ông S (là bố vợ bị cáo) gây hậu quả làm hư hỏng thiệt hại về tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân và làm mất trật tự trị an nghiêm trọng tại địa phương. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L 36 tháng tù là phù hợp, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình văn bản xác nhận gia đình có ông Trần Ngọc C (bố đẻ bị cáo) đã có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc L; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc L phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc L 33 *(Ba mươi ba)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Ngọc L không phải chịu.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương